

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
 - Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long ngày 29 tháng 4 năm 2022;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2021.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát công ty năm 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và kết quả kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: đồng

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Tại 31/12/2021
- Tài sản ngắn hạn	211.699.581.649
- Tài sản dài hạn	278.612.611.989
Tổng tài sản	490.312.193.638
- Nợ phải trả	96.750.135.946
- Vốn chủ sở hữu	393.562.057.692
Tổng nguồn vốn	490.312.193.638
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	192.831.153.894
- Lợi nhuận trước thuế TNDN	74.702.152.803
- Thuế TNDN	5.620.774.606
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	69.081.378.197
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	2.066

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021.

STT	Nội dung vấn đề	Đơn vị	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		289.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		69.081.378.197
II	Lợi nhuận phân phối	Đồng		69.081.378.197
III	Trích lập các quỹ	Đồng		
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30%	20.724.413.459
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (trong đó phân bổ 50% quỹ phúc lợi và 50% quỹ khen thưởng)	Đồng	13,09%	9.044.525.328
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách	Đồng	0,47%	323.001.720
IV	Cổ tức chia cho cổ đông (*)	Đồng	14%	40.460.000.000
	- Từ lợi nhuận năm trước	Đồng		1.470.562.310
	- Từ lợi nhuận năm nay	Đồng		38.989.437.690
	- Hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt/cổ phiếu			Tiền mặt
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo	Đồng		35.288.706.271
	- Lợi nhuận năm trước	Đồng		35.288.706.271
	- Lợi nhuận năm nay	Đồng		-

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Kế hoạch năm 2022 (đồng)
1	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³)		18.650.000
2	Tổng doanh thu		198.754.000.000
3	Tổng chi phí		121.787.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN		76.967.000.000
5	Thuế TNDN		5.595.700.000
	+ Thuế TNDN được miễn, giảm		3.045.600.000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm)		71.371.300.000
7	Nộp ngân sách nhà nước		18.526.300.000
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN		
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	21.411.390.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	25%	17.842.825.000
8.3	Trích quỹ thưởng người quản lý (*)	1,5%	1.070.569.500
8.4	Trả cổ tức tối thiểu 9%/vốn điều lệ	36,44%	26.010.000.000
8.5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	7,06%	5.036.515.500
9	Tổng lợi nhuận chưa phân phối		40.325.221.771
	- Lợi nhuận thực hiện các năm trước chưa phân phối chuyển sang		35.288.706.271
	- Lợi nhuận kế hoạch năm nay còn lại sau khi trích quỹ		5.036.515.500
10	Đầu tư xây dựng cơ bản		349.350.583.000
	- Các dự án cấp nước (**)		321.500.000.000
	- Phát triển ống phân phối dịch vụ (32.200m)		7.618.400.000
	- Phát triển khách hàng (2.500 hộ)		5.044.658.000
	- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định (16.774 chiếc)		7.279.916.000
	- Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng (2.000 điểm đầu nối)		3.120.209.000
	- Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng		4.787.400.000
11	Vốn điều lệ		289.000.000.000
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ		24,70%

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước

(**) Các dự án cấp nước:

Đvt: đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư
I	Các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang:	305.500.000.000
1	Xây dựng cải tạo, nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Hưng Đạo Vương từ 18.000 m ³ /ngđ lên 24.000 m ³ /ngđ.	14.500.000.000

2	Cải tạo trạm bơm cấp I, II - NMN Hưng Đạo Vương	23.000.000.000
3	Xây dựng cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Vũng Liêm từ 1.500 m ³ /ngđ lên 9.600 m ³ /ngđ	70.000.000.000
4	Xây dựng NMN Trường An 2 công suất 20.000 m ³ /ngđ	125.000.000.000
5	Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D600 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ Nhà máy Hưng Đạo Vương đến đường Nguyễn Thị Út, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long)	4.000.000.000
6	Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D500 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ đường Nguyễn Thị Út đến đường 2 Tháng 9, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long)	14.000.000.000
7	Xây dựng cụm xử lý 5000 m ³ /ngày - Nhà máy nước Trà Ôn	22.500.000.000
8	Cải tạo Trạm bơm cấp I + II - NMN Trà Ôn	1.500.000.000
9	Xây dựng bể chứa 1200m ³ - NMN Trà Ôn	6.000.000.000
10	Xây dựng bể chứa nước sạch 2.000 m ³ Trạm tăng áp Long Hồ	9.000.000.000
11	Cải tạo trạm bơm II - Trạm tăng áp Long Hồ	1.500.000.000
12	Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ tuyến tránh QL1 đến QL53), TP Vĩnh Long	11.000.000.000
13	Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Lộ Bờ kênh, Phường 3,4 Thành phố Vĩnh Long	3.500.000.000
II	Các dự án kế hoạch năm nay	16.000.000.000
1	Cải tạo nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Tam Bình	12.000.000.000
2	XD bể chứa 600 m ³ - NMN Tam Bình	3.000.000.000
3	Cải tạo sửa chữa bể chứa bùn - NMN Tam Bình	1.000.000.000
	Tổng cộng (I+II)	321.500.000.000

Điều 6. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA – Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

Điều 7. Thông qua thù lao thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty, thư ký năm 2022.

- Thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng

- Người phụ trách quản trị công ty: 5.000.000 đồng/tháng
- Thư ký: 5.000.000 đồng/tháng

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long được lập và thông qua trước Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100% của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2022./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đặng Tân Chiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty
Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long**

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 04 năm 2022 tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long, địa chỉ số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Mã số doanh nghiệp: 1500174831. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long đã được tiến hành.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

II. BẦU BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG :

1. Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm các thành viên sau:

- Ông: Nguyễn Minh Triều - Trưởng ban
- Bà Lê Thị Kim Quyên - Thành viên
- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lam - Thành viên

Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Nguyễn Minh Triều, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tới thời điểm 7 giờ 30 phút ngày 29/04/2022 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 28.900.000 cổ phần.
- Tổng số 30 Cổ đông và người được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội, đại diện cho 28.791.121 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Dựa trên kết quả kiểm tra nêu trên, các Cổ đông và Người được ủy quyền tham dự Đại hội đã đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

III. NỘI DUNG CHÍNH

1. Bầu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban bầu cử và kiểm phiếu

1.1 Đoàn Chủ tọa đại hội: Ông Đặng Tấn Chiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại hội đã bầu đoàn chủ tọa gồm 03 thành viên:

- Ông Đặng Tấn Chiến – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Tấn Phát - Thành viên HĐQT
- Bà Lê Thị Quyên - Thành viên HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý; Ông Đặng Tấn Chiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội.

1.2 Ban Thư ký Đại hội:

Chủ tọa đại hội cử 02 người làm thư ký đại hội gồm các ông (bà):

- Ông: Lê Văn Thắng - Trưởng Ban
- Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thành viên

1.3 Ban bầu cử và kiểm phiếu:

Đại hội đã bầu Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm 03 thành viên:

- Bà Dương Thị Bích Hạnh – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Thành viên
- Ông Phan Minh Trọng – Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.

2. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Quyên - TV HĐQT trình Đại hội thông qua “Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội”

- Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:
- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:
 - + Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
 - + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

3. Thông qua Chương trình Đại hội.

Đại hội tiếp tục nghe Bà Lê Thị Quyên - TV HĐQT trình Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội như sau:
- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:
 - + Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

4. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

4.1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2021.

Đại hội đã nghe Ông Đặng Tấn Chiến trình bày - Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2021.

- Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2021 như sau:
- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:
 - + Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
 - + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

4.2. Báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2021.

Đại hội đã nghe Bà Bùi Thiện Ngọc Minh- Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2021.

- Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2021 như sau:
- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:
 - + Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
 - + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

5. Thông qua các tờ trình:

Đại hội đã nghe Ông Lê Văn Thắng – Kế toán trưởng công ty trình bày:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (Báo cáo tài chính đính kèm).
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021.

STT	Nội dung vấn đề	Đơn vị	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		289.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		69.081.378.197
II	Lợi nhuận phân phối	Đồng		69.081.378.197
III	Trích lập các quỹ	Đồng		
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30%	20.724.413.459
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (trong đó phân bổ 50% quỹ phúc lợi và 50% quỹ khen thưởng)	Đồng	13,09%	9.044.525.328

	- Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách	Đồng	0,47%	323.001.720
IV	Cổ tức chia cho cổ đông (*)	Đồng	14%	40.460.000.000
	- Từ lợi nhuận năm trước	Đồng		1.470.562.310
	- Từ lợi nhuận năm nay	Đồng		38.989.437.690
	- Hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt/cổ phiếu			Tiền mặt
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo	Đồng		35.288.706.271
	- Lợi nhuận năm trước	Đồng		35.288.706.271
	- Lợi nhuận năm nay	Đồng		-

Đại hội tiếp tục nghe Ông Nguyễn Tấn Phát – Thành viên HĐQT trình bày tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Kế hoạch năm 2022 (đồng)
1	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m3)		18.650.000
2	Tổng doanh thu		198.754.000.000
3	Tổng chi phí		121.787.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN		76.967.000.000
5	Thuế TNDN		5.595.700.000
	+ Thuế TNDN được miễn, giảm		3.045.600.000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm)		71.371.300.000
7	Nộp ngân sách nhà nước		18.526.300.000
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN		
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	21.411.390.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	25%	17.842.825.000
8.3	Trích quỹ thưởng người quản lý (*)	1,5%	1.070.569.500
8.4	Trả cổ tức tối thiểu 9%/vốn điều lệ	36,44%	26.010.000.000
8.5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	7,06%	5.036.515.500
9	Tổng lợi nhuận chưa phân phối		40.325.221.771
	- Lợi nhuận thực hiện các năm trước chưa phân phối chuyển sang		35.288.706.271
	- Lợi nhuận kế hoạch năm nay còn lại sau khi trích quỹ		5.036.515.500
10	Đầu tư xây dựng cơ bản		349.350.583.000
	- Các dự án cấp nước (**)		321.500.000.000
	- Phát triển ống phân phối dịch vụ (32.200m)		7.618.400.000
	- Phát triển khách hàng (2.500 hộ)		5.044.658.000
	- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định (16.774 chiếc)		7.279.916.000
	- Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng (2.000 điểm đầu nối)		3.120.209.000
	- Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng		4.787.400.000
11	Vốn điều lệ		289.000.000.000
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ		24,70%

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước

(**) Các dự án cấp nước:

Đvt: đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư
I	Các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang:	305.500.000.000
1	Xây dựng cải tạo, nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Hưng Đạo Vương từ 18.000 m ³ /ngđ lên 24.000 m ³ /ngđ.	14.500.000.000
2	Cải tạo trạm bơm cấp I, II - NMN Hưng Đạo Vương	23.000.000.000
3	Xây dựng cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Vững Liêm từ 1.500 m ³ /ngđ lên 9.600 m ³ /ngđ	70.000.000.000
4	Xây dựng NMN Trường An 2 công suất 20.000 m ³ /ngđ	125.000.000.000
5	Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D600 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ Nhà máy Hưng Đạo Vương đến đường Nguyễn Thị Út, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long)	4.000.000.000
6	Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D500 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ đường Nguyễn Thị Út đến đường 2 Tháng 9, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long)	14.000.000.000
7	Xây dựng cụm xử lý 5000 m ³ /ngày - Nhà máy nước Trà Ôn	22.500.000.000
8	Cải tạo Trạm bơm cấp I + II - NMN Trà Ôn	1.500.000.000
9	Xây dựng bể chứa 1200m ³ - NMN Trà Ôn	6.000.000.000
10	Xây dựng bể chứa nước sạch 2.000 m ³ Trạm tăng áp Long Hồ	9.000.000.000
11	Cải tạo trạm bơm II - Trạm tăng áp Long Hồ	1.500.000.000
12	Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ tuyến tránh QL1 đến QL53), TP Vĩnh Long	11.000.000.000
13	Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Lộ Bờ kênh, Phường 3,4 Thành phố Vĩnh Long	3.500.000.000
II	Các dự án kế hoạch năm nay	16.000.000.000
1	Cải tạo nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Tam Bình	12.000.000.000
2	XD bể chứa 600 m ³ - NMN Tam Bình	3.000.000.000
3	Cải tạo sửa chữa bể chứa bùn - NMN Tam Bình	1.000.000.000
	Tổng cộng (I+II)	321.500.000.000

(Căn cứ kế hoạch phát triển mở rộng hệ thống cấp nước như trên HĐQT sẽ tổ chức phân kỳ đầu tư cho phù hợp với nguồn vốn và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty).

Đại hội tiếp tục nghe Bà Lê Thị Quyển – Thành viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

- + Công ty TNHH Kiểm toán CPA – Việt Nam
- + Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
- + Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

- Tờ trình thông qua mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022.

- + Thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng
- + Người phụ trách quản trị công ty: 5.000.000 đồng/tháng
- + Thư ký: 5.000.000 đồng/tháng

6. Đại hội thảo luận

6.1 Ý kiến cổ đông

- Ông Đặng Thanh Bình_ Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng - Miền Trung đóng góp ý kiến:

+ Thống nhất báo cáo hoạt động SXKD 2021 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của công ty.

+ Mặc dù năm 2021 đại dịch covid 19 bùng phát, công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhưng HĐQT, Ban điều hành công ty đã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt hiệu quả, mức chia cổ tức là 14% vượt kế hoạch và đã tạm ứng 5% cổ tức cho cổ đông.

+ Chưa tham gia sâu với HĐQT về việc sắp xếp bộ máy hoạt động của công ty nhằm tin gọn để đạt hiệu quả cao;

+ Xin ý kiến Công ty đồng ý cho TV HĐQT không chuyên trách tham gia khảo sát xây dựng các chính sách để nâng cao chất lượng, hiệu quả, tăng năng suất lao động và tăng thu nhập cho người lao động.

+ Công tác thu tiền nước không dùng tiền mặt theo quyết định của thủ tướng công ty đã thực hiện nhưng tỷ lệ đạt chưa cao.

- Các cổ đông khác không có ý kiến.

6.2. Chủ tọa đại hội trả lời cổ đông:

- Ông Đặng Tấn Chiến Chủ tọa Đại hội phát biểu và ý kiến như sau:

+ Việc thu tiền nước không dùng tiền mặt thực hiện đến nay đã đạt tỷ lệ là 32%, kế hoạch năm 2022 sẽ phấn đấu thực hiện đạt tỷ lệ 62%.

7. Biểu quyết các tờ trình

7.1. Điều chỉnh nội dung các tờ trình: (không có)

7.2. Biểu quyết và báo cáo kết quả biểu quyết các tờ trình

7.2.1 Báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông tại thời điểm bỏ phiếu.

Tại thời điểm 9h 30 phút có 30 Cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội, 6

đại diện cho 28.791.121 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7.2.2 Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết

Đại hội đã nghe Bà Dương Thị Bích Hạnh – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bỏ phiếu biểu quyết và Đại hội tiến hành biểu quyết.

Căn cứ biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết lúc 9h 50 phút ngày 29/04/2022, như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021:

Đơn vị tính: đồng

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Tại 31/12/2021
- Tài sản ngắn hạn	211.699.581.649
- Tài sản dài hạn	278.612.611.989
Tổng tài sản	490.312.193.638
- Nợ phải trả	96.750.135.946
- Vốn chủ sở hữu	393.562.057.692
Tổng nguồn vốn	490.312.193.638
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	192.831.153.894
- Lợi nhuận trước thuế TNDN	74.702.152.803
- Thuế TNDN	5.620.774.606
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	69.081.378.197
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	2.066

Kết quả biểu quyết:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

- Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021.

STT	Nội dung vấn đề	Đơn vị	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		289.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		69.081.378.197
II	Lợi nhuận phân phối	Đồng		69.081.378.197
III	Trích lập các quỹ	Đồng		
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30%	20.724.413.459
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (trong đó phân bổ 50% quỹ)	Đồng	13,09%	9.044.525.328

	<i>phúc lợi và 50% quỹ khen thưởng)</i>			
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách	Đồng	0,47%	323.001.720
IV	Cổ tức chia cho cổ đông (*)	Đồng	14%	40.460.000.000
	- Từ lợi nhuận năm trước	Đồng		1.470.562.310
	- Từ lợi nhuận năm nay	Đồng		38.989.437.690
	- Hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt/cổ phiếu			Tiền mặt
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo	Đồng		35.288.706.271
	- Lợi nhuận năm trước	Đồng		35.288.706.271
	- Lợi nhuận năm nay	Đồng		-

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

- Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Kế hoạch năm 2022 (đồng)
1	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³)		18.650.000
2	Tổng doanh thu		198.754.000.000
3	Tổng chi phí		121.787.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN		76.967.000.000
5	Thuế TNDN		5.595.700.000
	+ Thuế TNDN được miễn, giảm		3.045.600.000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm)		71.371.300.000
7	Nộp ngân sách nhà nước		18.526.300.000
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN		
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	21.411.390.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	25%	17.842.825.000
8.3	Trích quỹ thưởng người quản lý (*)	1,5%	1.070.569.500
8.4	Trả cổ tức tối thiểu 9%/vốn điều lệ	36,44%	26.010.000.000
8.5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	7,06%	5.036.515.500
9	Tổng lợi nhuận chưa phân phối		40.325.221.771
	- Lợi nhuận thực hiện các năm trước chưa phân phối chuyển sang		35.288.706.271
	- Lợi nhuận kế hoạch năm nay còn lại sau khi trích quỹ		5.036.515.500
10	Đầu tư xây dựng cơ bản		349.350.583.000
	- Các dự án cấp nước (**)		321.500.000.000
	- Phát triển ống phân phối dịch vụ (32.200m)		7.618.400.000
	- Phát triển khách hàng (2.500 hộ)		5.044.658.000
	- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định (16.774 chiếc)		7.279.916.000
	- Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng (2.000 điểm đầu nối)		3.120.209.000
	- Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng		4.787.400.000
11	Vốn điều lệ		289.000.000.000
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ		24,70%

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

(**) Các dự án cấp nước:

Đvt: đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư
I	Các dự án năm trước chưa thực hiện chuyển sang:	305.500.000.000
1	Xây dựng cải tạo, nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Hưng Đạo Vương từ 18.000 m ³ /ngđ lên 24.000 m ³ /ngđ.	14.500.000.000
2	Cải tạo trạm bơm cấp I, II - NMN Hưng Đạo Vương	23.000.000.000
3	Xây dựng cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Vũng Liêm từ 1.500 m ³ /ngđ lên 9.600 m ³ /ngđ	70.000.000.000

4	Xây dựng NMN Trường An 2 công suất 20.000 m ³ /ngày	125.000.000.000
5	Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D600 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ Nhà máy Hưng Đạo Vung đến đường Nguyễn Thị Út, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long)	4.000.000.000
6	Thay thế tuyến ống thép D400 bằng ống HDPE D500 đường Hưng Đạo Vương (đoạn từ đường Nguyễn Thị Út đến đường 2 Tháng 9, phường 1, Thành Phố Vĩnh Long)	14.000.000.000
7	Xây dựng cụm xử lý 5000 m ³ /ngày - Nhà máy nước Trà Ôn	22.500.000.000
8	Cải tạo Trạm bơm cấp I + II - NMN Trà Ôn	1.500.000.000
9	Xây dựng bể chứa 1200m ³ - NMN Trà Ôn	6.000.000.000
10	Xây dựng bể chứa nước sạch 2.000 m ³ Trạm tăng áp Long Hồ	9.000.000.000
11	Cải tạo trạm bơm II - Trạm tăng áp Long Hồ	1.500.000.000
12	Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ tuyến tránh QL1 đến QL53), TP Vĩnh Long	11.000.000.000
13	Xây dựng tuyến ống chuyển tải đường Lộ Bờ kênh, Phường 3,4 Thành phố Vĩnh Long	3.500.000.000
II	Các dự án kế hoạch năm nay	16.000.000.000
1	Cải tạo nâng công suất cụm xử lý nhà máy nước Tam Bình	12.000.000.000
2	XD bể chứa 600 m ³ - NMN Tam Bình	3.000.000.000
3	Cải tạo sửa chữa bể chứa bùn - NMN Tam Bình	1.000.000.000
	Tổng cộng (I+II)	321.500.000.000

(Căn cứ kế hoạch phát triển mở rộng hệ thống cấp nước như trên HĐQT sẽ tổ chức phân kỳ đầu tư cho phù hợp với nguồn vốn và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty).

Kết quả biểu quyết:

+Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

+Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

- Thông qua tờ trình việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

STT	Tên công ty kiểm toán	Ghi chú
1	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM	
2	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)	
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt	
5	Công ty TNHH Kiểm toán Vaco	

Kết quả biểu quyết:

+Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

+Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

- Tờ trình thông qua mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người phụ trách quản trị công ty, Thụ ký năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Thành viên HĐQT	Đồng/người/tháng	6.000.000
2	Thành viên BKS	Đồng/người/tháng	4.000.000
3	Người phụ trách quản trị công ty	Đồng/người/tháng	5.000.000
4	Thụ ký	Đồng/người/tháng	5.000.000

Kết quả biểu quyết:

+Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

+Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

8. Thông qua Biên bản Đại hội.

Đại hội đã nghe Ông Lê Văn Thắng Trưởng Ban thụ ký trình bày Đại hội thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung của Biên bản Đại hội như sau:

- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết

- Kết quả biểu quyết:

+Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

+Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

10. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Đại hội tiếp tục nghe Ông Lê Văn Thắng, Trưởng Ban thụ ký trình bày Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội như sau:

- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết.

- Kết quả biểu quyết:

+Số phiếu biểu quyết tán thành: 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

+Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

IV. KẾT LUẬN

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết đại hội sẽ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.capnuocvl.com.vn> ./.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Văn Thắng
Trưởng Ban



Nguyễn Thị Hồng Nhung
Thành viên

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đặng Tấn Chiến
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Các tài liệu kèm theo:

1. Báo cáo của HĐQT
2. Báo cáo của BKS
3. Các tờ trình
4. BB kiểm tra cổ đông tham dự
5. BB kiểm phiếu các tờ trình

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**

- Thời gian bắt đầu kiểm phiếu: 09 giờ 35 phút ngày 29/04/2022
- Thời gian kết thúc kiểm phiếu: 10 giờ 00 phút ngày 29/04/2022
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
- Căn cứ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Hôm nay, ngày 29/04/2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long, Ban Kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Bà Dương Thị Bích Hạnh . Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Hoàng Phúc . Thành viên
3. Ông Phan Minh Trọng . Thành viên

Tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long như sau:

1. Các nội dung biểu quyết:

STT	Nội dung
1	Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021
2	Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021
3	Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
4	Thông qua tờ trình việc chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022



5	Thông qua tờ trình thù lao TV HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022
---	--

2. Kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra: 30 tờ phiếu, đạt tỷ lệ 99,62% cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 28.791.121 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu thu vào: 30 tờ phiếu, đại diện cho 28.791.121 cổ phần, đạt tỉ lệ 100%.

- Số phiếu hợp lệ: 30 tờ phiếu, đại diện cho 28.791.121 cổ phần, đạt tỉ lệ 100%.

- Số phiếu không hợp lệ: Không tờ phiếu

3. Kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày và thảo luận tại đại hội:

3.1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có

3.2. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có

3.3. Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có

3.4. Thông qua tờ trình việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có



3.5. Thông qua tờ trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị công ty, Thụ ký năm 2022

- Tổng số cổ phần đồng ý: **28.791.121** cổ phần, tỉ lệ: **100%**
- Tổng số cổ phần không đồng ý: **Không có**
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: **Không có**

Biên bản kiểm phiếu gồm 03 trang, được lập thành 02 bản và được chuyển giao cho Ban Thư ký thông qua công khai trong nội dung biên bản Đại hội.

TM. BAN KIỂM PHIẾU

Dương Thị Bích Hạnh

TM. ĐOÀN CHỦ TOA
KHUYẾN TÍCH HĐQT



Đặng Tấn Chiến



Vĩnh Long, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**

- Thời gian bắt đầu kiểm phiếu: 09 giờ 35 phút ngày 29/04/2022
- Thời gian kết thúc kiểm phiếu: 10 giờ 00 phút ngày 29/04/2022
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;
- Căn cứ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Hôm nay, ngày 29/04/2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long, Ban Kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Bà Dương Thị Bích Hạnh . Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Hoàng Phúc . Thành viên
3. Ông Phan Minh Trọng . Thành viên

Tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long như sau:

1. Các nội dung biểu quyết:

STT	Nội dung
1	Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021
2	Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021
3	Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
4	Thông qua tờ trình việc chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022



5	Thông qua tờ trình thù lao TV HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2022
---	--

2. Kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra: 30 tờ phiếu, đạt tỷ lệ 99,62% cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 28.791.121 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu thu vào: 30 tờ phiếu, đại diện cho 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

- Số phiếu hợp lệ: 30 tờ phiếu, đại diện cho 28.791.121 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

- Số phiếu không hợp lệ: Không tờ phiếu

3. Kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày và thảo luận tại đại hội:

3.1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có

3.2. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có

3.3. Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có

3.4. Thông qua tờ trình việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

- Tổng số cổ phần đồng ý: 28.791.121 cổ phần, tỉ lệ: 100%

- Tổng số cổ phần không đồng ý: Không có

- Tổng số cổ phần không có ý kiến: Không có



3.5. Thông qua tờ trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị công ty, Thụ ký năm 2022

- Tổng số cổ phần đồng ý: **28.791.121** cổ phần, tỉ lệ: **100%**
- Tổng số cổ phần không đồng ý: **Không có**
- Tổng số cổ phần không có ý kiến: **Không có**

Biên bản kiểm phiếu gồm 03 trang, được lập thành 02 bản và được chuyển giao cho Ban Thư ký thông qua công khai trong nội dung biên bản Đại hội.

TM. BAN KIỂM PHIẾU

Dương Thị Bích Hạnh

TM. ĐOÀN CHỦ TOA
KHUYẾN TÍCH HĐQT



Đặng Tấn Chiến



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020;

Hôm nay, ngày 29/04/2022, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP cấp nước Vĩnh Long, Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

- 1. Ông Nguyễn Minh Triều – Trưởng ban**
- 2. Bà Lê Thị Kim Quyên – Thành viên**
- 3. Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lam – Thành viên**

Đã tiến hành kiểm tra tư cách Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020.

Tính đến thời điểm .9.. giờ 00³⁰ ngày 29/04/2022 đã có:

-30..... Cổ đông và Người được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội
- Đại diện cho 28.791.121... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm .99.62.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Dựa trên kết quả kiểm tra nêu trên, các Cổ đông và Người được ủy quyền tham dự Đại hội đã đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Biên bản này gồm 02 trang và được lập thành 02 bản, lưu tại văn phòng Công ty Ban Kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Minh Triều

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020;

Hôm nay, ngày 29/04/2022, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP cấp nước Vĩnh Long, Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

- 1. Ông Nguyễn Minh Triều – Trưởng ban**
- 2. Bà Lê Thị Kim Quyên – Thành viên**
- 3. Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lam – Thành viên**

Đã tiến hành kiểm tra tư cách Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020.

Tính đến thời điểm .9.. giờ 00 ngày 29/04/2022 đã có:

-30..... Cổ đông và Người được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội
- Đại diện cho 28.791.121.. cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ..99,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Dựa trên kết quả kiểm tra nêu trên, các Cổ đông và Người được ủy quyền tham dự Đại hội đã đại diện cho trên **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Biên bản này gồm 02 trang và được lập thành 02 bản, lưu tại văn phòng Công ty Ban Kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Minh Triều